

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thực hiện
thí điểm tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến công
tác kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa
liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn
phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ
sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Thực hiện Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 của UBND tỉnh
Ninh Bình ban hành Kế hoạch triển khai mô hình thực hiện thủ tục hành chính
không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Ninh Bình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
73/TTr-SNNMT ngày 02/08/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 08 thủ tục hành
chính trong lĩnh vực đất đai thực hiện thí điểm mô hình thủ tục hành chính

không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Căn cứ danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Xây dựng bộ hồ sơ mẫu; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Viễn thông Ninh Bình và cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn các xã, phường cách thức tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đảm bảo gắn với việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/8/2025.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền và thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Phân công cán bộ, công chức đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường để phối hợp tổ chức việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết các hồ sơ TTHC thực hiện mô hình phi địa giới hành chính.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã, Viễn thông Ninh Bình và các cơ quan có liên quan thiết lập quy trình điện tử đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành theo quy trình đã được phê duyệt. Thời gian hoàn thành trước ngày 10/8/2025.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm đẩy mạnh tuyên truyền, phân công cụ thể cán bộ, công chức để chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Viễn thông Ninh Bình được cử tới Trung tâm phục vụ hành chính công của đơn vị để tổ chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Viễn thông Ninh Bình; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành

chính công tỉnh, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTT-CB, TTPVHCC.

TĐ_QĐ_2025



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Chức

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 8 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình)

TT	Tên/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI					
1	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất Mã số: 1.012783.H42	- Không quá 05 ngày làm việc, tại các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc đối với các trường hợp sau: + Người sử dụng đất có nhu cầu đổi Giấy chứng nhận đã cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. + Giấy chứng nhận đã cấp bị ố, nhòe, rách, hư hỏng. + Giấy chứng nhận đã cấp chung cho nhiều thửa đất mà thực hiện cấp riêng cho từng thửa đất theo nhu cầu của người sử dụng đất và trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp có nhiều thửa đất cấp chung 01 Giấy chứng nhận mà có một hoặc một số thửa đất thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Một phần

TT	Tên/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến
		+ Mục đích sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp khác với mục đích sử dụng đất theo phân loại đất quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai và quy định tại Nghị định số 102/2024/NĐ-CP. + Vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp. + Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc của chồng, nay có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng. + Giấy chứng nhận đã cấp ghi tên hộ gia đình, nay các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình đó có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi đầy đủ tên thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình. - Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do thay đổi kích thước các cạnh, diện tích, số hiệu của thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất			

TT	Tên/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến
		mà ranh giới thửa đất không thay đổi. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc. - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.			
2	Tách thửa hoặc hợp thửa đất Mã số: 1.012784.H42	- Không quá 12 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Một phần
3	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai Mã số: 1.012789.H42	- Thời hạn tiếp nhận, xử lý và thông báo: trong ngày làm việc, trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. - Thời hạn trả kết quả: a) Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Toàn trình

TT	Tên/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến
		15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo. b) Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai. Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc. c) Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.			
4	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền Mã số: 1.012815.H42	Không quá 07 ngày làm việc Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Một phần
5	Đính chính Giấy chứng nhận	Không quá 08 ngày làm việc	Trung tâm Phục	X	Một phần

TT	Tên/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến
	đã cấp lần đầu có sai sót Mã số: 1.012796.H42	Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường		
6	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp Mã số: 1.012808.H42	Không quá 07 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Một phần
7	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp Mã số: 1.012790.H42	Không quá 08 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Một phần
8	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất Mã số: 1.012786.H42	- Không quá 10 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	X	Một phần